

Số: /QĐ-UBND

Bình Sơn, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm
giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Bình Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Pháp lệnh phòng, chống mại dâm ngày 17/3/2003;

Căn cứ Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm;

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 62/TTr-LĐTBXH ngày 03/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Bình Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng huyện, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng Công an huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- VPH: C, PCVP (VX), CVVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Quang Sự

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình phòng, chống
mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Bình Sơn**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021
của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn)

Thực hiện Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và tình hình thực tế tại địa phương, UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện gồm những nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, kinh tế - xã hội, hành chính, hình sự và các biện pháp khác trong phòng, chống tệ nạn mại dâm nhằm bảo vệ thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; góp phần tăng cường trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe nhân dân, thúc đẩy tiến bộ xã hội;

- Lấy phòng ngừa là trọng tâm trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tệ nạn ma túy và phòng, chống nhiễm HIV/AIDS;

- Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền, các tổ chức, đoàn thể ở cơ sở trong công tác phòng, chống mại dâm. Đồng thời, phát huy những kinh nghiệm, kết quả đạt được trong công tác phòng, chống mại dâm.

2. Mục tiêu

Tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mại dâm; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác phòng, chống mại dâm; tăng cường khả năng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội để hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2025

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- Có ít nhất 70% số xã, thị trấn (gọi chung là cấp xã) tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên;

- Thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện ít nhất một tháng một lần.

- Có ít nhất: 70% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; 60% người lao động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế; 70% học sinh, sinh viên của các trường trung học phổ thông, trường dạy nghề, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức truyền thông giáo dục về tệ nạn mại dâm và công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm tới mọi đối tượng tập trung vào đối tượng là học sinh, sinh viên, người lao động, kết hợp giữa tuyên truyền các chủ trương đường lối của đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước với tuyên truyền về tác hại, hậu quả đối với sức khỏe con người, giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm.

- Kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống mại dâm, quản lý địa bàn, quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, không để phát sinh các tụ điểm tệ nạn mại dâm.

- Tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng qua hệ thống loa truyền thanh của huyện và xã, thị trấn.

- Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, trường học,...;

- Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm theo quy định hiện hành.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở.

a) Chỉ tiêu

- 100% xã, thị trấn của huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm;

- Có ít nhất 50% các xã, thị trấn lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS;

b) Nhiệm vụ

- rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch

vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này;

- Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp;

- Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các Chương trình an sinh xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, xử lý các tội phạm liên quan đến mại dâm.

a) Chỉ tiêu

- 100% các tổ chức, cá nhân tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời;

- Hàng năm, số tội phạm liên quan đến mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật tăng từ 3 - 5%, đặc biệt là những địa bàn trọng điểm; tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn; đến năm 2025, 100% các cơ sở kinh doanh dịch vụ được kiểm tra ít nhất một lần.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm; thiết lập cơ chế liên ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm;

- Kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm (Đội kiểm tra 178) theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động;

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật, hoạt động liên quan đến mại dâm trên không gian mạng nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm;

- Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức phạm tội liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

a) Chi tiêu

- Có từ 01 đến 02 xã, thị trấn xây dựng, triển khai mô hình thí điểm về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm;

- 60% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

b) Nhiệm vụ

- Đánh giá, tài liệu hóa, chuẩn hóa các điều kiện, quy chuẩn, tiêu chuẩn, chất lượng dịch vụ can thiệp giảm hại, hỗ trợ xã hội trong phòng, chống mại dâm tại một số địa phương đề hướng dẫn triển khai thực hiện;

- Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình thí điểm có hiệu quả trong công tác phòng, chống mại dâm.

- Hình thành mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp...

5. Nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

a) Chi tiêu

Có ít nhất 50% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ cấp huyện và 30% ở cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

b) Nhiệm vụ

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về công tác phòng, chống mại dâm tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn do cấp trên tổ chức.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp hoàn thiện thể chế

- Rà soát, thực hiện hành lang pháp lý về phòng, chống mại dâm, trong đó chú trọng đến các yếu tố về văn hóa, phong tục tập quán, trình độ nhận thức của từng bộ phận dân cư; cụ thể hóa trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức khi để xảy ra tệ nạn mại dâm thuộc phạm vi quản lý;

- Góp ý sửa đổi, bổ sung các chế tài nghiêm minh để xử phạt hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về mại dâm; quy định rõ các biện pháp, giải pháp, nguồn lực và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các giải pháp này;

- Đề xuất, góp ý các chính sách phòng ngừa, bảo vệ người chưa thành niên đối với hoạt động mại dâm; bảo đảm phát hiện sớm và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm, các hoạt động tội phạm liên quan đến mại dâm; xây dựng khung pháp lý trong việc thực hiện các can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới đối với người bán dâm để hòa nhập cộng đồng.

2. Giải pháp về tổ chức thực hiện

- Đưa chương trình phòng, chống mại dâm vào nghị quyết và chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống mại dâm; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả phòng, chống mại dâm ở địa phương, đơn vị;

- Thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống ma túy, phòng, chống mua bán người xem đây là một trong các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong đó tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực thực hiện ở các địa bàn trọng điểm.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành thông qua xây dựng, ký kết và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp, duy trì cơ chế trao đổi thông tin, báo cáo, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết giữa các cơ quan, ban ngành từ huyện đến cơ sở.

- Duy trì chế độ kiểm tra, đánh giá, sơ kết tổng kết ở các cấp nhằm rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành và nhân rộng các mô hình, phương pháp, giải pháp có hiệu quả cao.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các xã, thị trấn tăng cường chỉ đạo, tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của chính quyền cùng cấp.

3. Giải pháp về nguồn lực

- Tập trung kinh phí của Nhà nước để thực hiện các hoạt động trọng điểm, ưu tiên; huy động nguồn lực, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng vào các hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm;

- Tổ chức thực hiện lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm; theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; đồng thời, tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm;

- Định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Công an huyện

Chủ trì, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; chỉ đạo lực lượng công an các cơ sở tăng cường đấu tranh, triệt phá ổ nhóm đường dây, tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm, đặc biệt chú trọng đến các loại tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm, mại dâm trẻ em.

3. Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Dung Quất, Đồn Biên phòng Bình Thạnh, Đồn Biên phòng Bình Hải và Hải Đội 2

Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương nâng cao hiệu quả công tác phòng chống mại dâm, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống mại dâm; chỉ đạo lực lượng biên phòng tăng cường tuần tra, kiểm tra, giám sát địa bàn, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi mua bán người vì mục đích mại dâm tại khu vực biên giới, cửa khẩu.

4. Phòng Y tế huyện

Tăng cường công tác phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các biện pháp can thiệp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các xã, thị trấn bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách đảm bảo đúng quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách Nhà nước.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Phối hợp với các cơ quan, ngành liên quan tăng cường chỉ đạo kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy, lợi dụng du lịch để tổ chức hoạt động mại dâm; lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao.

7. Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao huyện

Thường xuyên tuyên truyền và nâng cao chất lượng tin, bài, bố trí thời lượng, thời gian phù hợp cho chương trình, nội dung về phòng, chống mại dâm. Qua đó, biểu dương những tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống mại dâm; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Phối hợp với cơ quan, đơn vị các tổ chức tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm, lồng ghép trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đối với học sinh về phòng, chống mại dâm.

9. Phòng Tư pháp huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

10. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện

Phối hợp với các cơ quan liên quan chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch này đề xuất Chủ tịch UBND huyện khen thưởng, động viên kịp thời.

11. Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Bình Sơn

Tạo điều kiện cho người bán dâm được vay vốn từ các chương trình cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển sản xuất, kinh doanh hoặc tự tạo việc làm, ổn định cuộc sống (nếu có).

12. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo công tác tuyên truyền về phòng, chống mại dâm.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật và vận động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, cảm hóa, giáo dục người phạm tội tại gia đình, cộng đồng dân cư, phòng, chống chống mại dâm.

14. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

Chỉ đạo, lồng ghép, xây dựng, nhân rộng các mô hình truyền thông, cung cấp thông tin và kết nối người bán dâm hòa nhập cộng đồng; tạo điều kiện để người bán dâm được tham gia các chương trình hỗ trợ vay vốn, dịch vụ y tế, giáo dục và giải quyết việc làm của Hội Phụ nữ. Nâng cao kỹ năng tuyên truyền về phòng, chống mại dâm cho mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên trên địa bàn huyện.

15. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân huyện

Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm..

16. UBND các xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện chương trình phòng chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng ngừa; đấu tranh ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; hỗ trợ cho người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng; tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự để phòng, chống mại dâm.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan, ban, ngành, hội, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về UBND huyện (*qua Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, hội, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch chỉ đạo triển khai thực hiện./.